

Số: 935/2020/QĐPT-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tôn Văn Trung

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thương Huyền

Bà Phạm Thị Mai Xuân

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 324/2020/TLPT-DS ngày 22/5/2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Do Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 108/2020/QĐDS- ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số: 4664/2020/QĐPT-DS ngày 03/9/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 06 đường H, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1975

Nơi cư trú cuối cùng: 124 đường A (nối dài) (nay là đường Q), Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1948.

2.3. Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1971.

2.4. Bà Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 1977.

2.5. Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: 124 đường A (nối dài) (nay là đường Q), Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người kháng cáo*: Bà Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 1977. Có nơi cư trú trên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và những lời khai trong quá trình tố tụng, người yêu cầu là ông Lê Văn D trình bày: Ông là chồng của bà Huỳnh Thị Mỹ D theo giấy chứng nhận kết hôn số 236/2006, Quyền số 02 do UBND Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/9/2006.

Bà Huỳnh Thị Mỹ D (sinh năm 1975) đã bỏ đi biệt tích từ năm 2016 đến nay vẫn không có tin tức gì. Ông đã làm thủ tục đăng báo, tìm kiếm bà D khắp nơi nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị Mỹ D, nơi cư trú cuối cùng: 124 đường A (nối dài) (nay là đường Q), Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

Cha của bà D là ông Nguyễn Văn Đ, ông Đ chết năm 2014 do bệnh già. Ông Đ và bà Huỳnh Thị C có 04 người con, gồm: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1971; bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1975; bà Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 1977 và ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1978.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị Mỹ P trình bày: Bà thống nhất về quan hệ nhân thân, không cung cấp cho Tòa án và không yêu cầu Tòa án yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền cung cấp tài liệu, chứng cứ. Bà đồng ý với yêu cầu của ông D tuyên bố bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1975 mất tích.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 22/4/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị C trình bày: Bà cùng ông Nguyễn Văn Đ chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, chung sống từ năm nào thì bà không nhớ rõ. Bà và ông Đ có 04 người con chung gồm: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1971; bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1975; bà Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 1977 và ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1978 có cùng hộ khẩu thường trú 124 đường A (nối dài) (nay là đường Q), Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay ông C ở đâu thì bà không rõ nên không cung cấp địa chỉ cho Tòa án được. Còn bà Huỳnh Thị Mỹ D đã bỏ nhà đi khoảng hơn 10 năm nay và không về nhà. Bà đã lớn tuổi nên không nhớ giấy khai sinh của các con do cơ quan nào cấp, sức khỏe yếu nên không tiện đi lại để trích lục nên không cung cấp cho Tòa án được và bà không yêu cầu Tòa án yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền cung cấp tài liệu, chứng cứ. Ông Lê Văn D yêu cầu tuyên bố bà Huỳnh Thị Mỹ D mất

tích thì bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh Văn C và ông Huỳnh Thanh H đã được Tòa án thông báo thụ lý việc dân sự và được triệu tập hợp lệ đến Tòa để giải quyết việc dân sự nhưng ông C và ông H không đến, do đó không có lời khai tại Tòa.

Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 108/2020/QĐDS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Lê Văn D;

Tuyên bố bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: 124 đường A (nối dài), Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã mất tích từ ngày 01/01/2017.

Ngoài ra, quyết định sơ thẩm còn tuyên người phải chịu án phí sơ thẩm, quyền thỏa thuận thi hành án... và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 24/4/2020, bà Huỳnh Thị Mỹ P kháng cáo quyết định sơ thẩm như sau: Bà đề nghị cấp phúc thẩm hủy Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 108/2020/QĐDS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T với lý do bà D không mất tích.

Ngày 03/9/2020, bà Huỳnh Thị Mỹ D trực tiếp liên hệ đến Tòa án và trình bày ý kiến như sau: Bà xác nhận lời trình bày của ông Lê Văn D về các mối quan hệ nhân thân, quan hệ hôn nhân là đúng. Nguyên nhân bà bỏ nhà ra đi là do trong quá trình chung sống với ông D thì vợ chồng thường gây gổ và cãi vã với nhau, ông D hay đánh đập bà, nếu tiếp tục chung sống thì bà sẽ bị bạo hành nên bà bỏ đi đến ĐN sinh sống, hiện nay bà đã bỏ đi được khoảng hơn 14 năm. Trong quá trình chung sống, bà và ông D không có con chung và tài sản chung. Nay bà yêu cầu cấp phúc thẩm tuyên hủy quyết định của Tòa án nhân dân Quận T về việc tuyên bố bà mất tích.

Tại phiên họp phúc thẩm, bà Huỳnh Thị Mỹ P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Ông Lê Văn D đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm. Bà Huỳnh Thị Mỹ D đề nghị cấp phúc thẩm hủy quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận T về việc tuyên bố bà mất tích. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị C, ông Huỳnh Văn C, ông Huỳnh Thanh H vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về vụ việc. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm đã tuân thủ đúng theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng Dân sự quy định về địa vị tố tụng, người tham gia tố tụng và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của các đương sự. Về nội dung: Hiện nay, bà Huỳnh Thị Mỹ D đã trở về và trực tiếp liên hệ với Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên hủy quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân

Quận T và đình chỉ giải quyết phúc thẩm việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố bà D mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Huỳnh Thị C, ông Huỳnh Văn C và ông Huỳnh Thanh H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không tham gia phiên họp, Hội đồng phúc thẩm vẫn tiến hành mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Xét kháng cáo của bà Huỳnh Thị Mỹ P. đề nghị hủy Quyết định sơ thẩm số 108/2020/QĐDS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T, Hội đồng phúc thẩm xét thấy:

Hiện nay đã có tin tức của bà Huỳnh Thị Mỹ D. Bà D đã trực tiếp liên hệ đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu tuyên hủy Quyết định sơ thẩm số 108/2020/QĐDS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T. Do đó yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị Mỹ P là phù hợp với thực tế nên được chấp nhận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 70 Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng phúc thẩm quyết định hủy Quyết định sơ thẩm số 108/2020/QĐDS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T và đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số:324/2020/TLPT-DS ngày 22/5/2020. về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 374, 375 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng: Điều 70 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng: Luật thi hành án dân sự;

Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Mỹ P.

2. Hủy Quyết định sơ thẩm số 108/2020/QĐDS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận T và đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số: 324/2020/TLPT-DS ngày 22/5/2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Lê Văn Dũng chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0018631 ngày 29/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Ông D đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

4. Lệ phí phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị Mỹ P không phải chịu, hoàn trả bà P số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng lệ phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0044104 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.HCM
- Tòa án nhân dân Quận T;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Chi Cục thi hành án dân sự Quận T;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Tôn Văn Trung